**Phụ lục IX**

MẪU DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KIỂM SOÁT AN NINH CẢNG HÀNG KHÔNG, SÂN BAY CÓ GIÁ TRỊ SỬ DỤNG DÀI HẠN/NGẮN HẠN
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **“ĐƠN VỊ …………………-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: …………………………….. | …,ngày... tháng ... năm 20... |

**DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN**

(Kèm theo công văn số ...../.... ngày …… tháng …… năm…….. của (tên cơ quan/ đơn vị đề nghị)..............................................................)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Tên phương tiện | Biển kiểm soát(1)/ Biển số của phương tiện(2) | Số chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giao thông(1) | Thời hạn cấp | Khu vực đề nghị | Cổng vào | Cổng ra |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**(Ký tên, đóng dấu) |

Ghi chú:

(1) Đối với phương tiện có tham gia giao thông ngoài khu vực cảng hàng không, sân bay.

(2) Đối với phương tiện chuyên dùng hoạt động trong khu bay.

**Yêu cầu:** nộp kèm bản sao các tài liệu đã khai. Nếu danh sách phương tiện có từ 02 trang trở lên phải đón dấu giáp lai.”